

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày 10-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Giới;
2. Ông Nguyễn Văn Bầy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2018/HSST-QĐ ngày 24 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2018/HSST-QĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, tên gọi khác: Không, sinh ngày 03/12/1970, tại A, Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn B, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Vũ Thị T, có vợ Bùi Thị V, có hai con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1995; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt ngày 03/02/2018 (Hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều), có mặt.

Người làm chứng:

Anh Lưu Văn X, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Thôn B1, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Anh Nguyễn Thế Đ, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Thôn B2, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Anh Vũ Chí C, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Thôn B, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Chị Bùi Thị V, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn B, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

Người chứng kiến:

Ông Phạm Văn S, sinh năm 1955. Nơi cư trú: Thôn B, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1959. Nơi cư trú: Thôn B, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1962. Nơi cư trú: Thôn T, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 7 năm 2017, Nguyễn Văn P đã mua 10 bao pháo các loại với giá 63.000.000đ, rồi cất giấu tại nhà, để có người mua thì bán kiếm lời. Khoảng 19 giờ ngày 02/02/2018, Lưu Văn X, sinh năm 1980, trú tại thôn B1, xã B, thị xã Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 14H2-2036 chở Nguyễn Thế Đ, sinh năm 1999, thôn B2, xã B, thị xã Đ đến nhà P hỏi mua pháo để sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán. P đồng ý bán cho X và Đ 48 quả pháo (Loại pháo trứng) giá 900.000đ, được đựng trong bốn túi nilon. Sau đó Đ và X chia nhau mỗi người hai túi pháo giấu vào bên trong áo khoác đang mặc, rồi X điều khiển xe mô tô chở Đ quay về. Đến 21 giờ cùng ngày, khi X và Đ đi đến đoạn đường quốc lộ 18A thuộc địa phận thôn Tân Thành, xã Bình Dương, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh thì bị Công an thị xã Đông Triều kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ trong người X và Đ số pháo vừa mua của P.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn P và tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của P đã thu giữ trên loa cây tại phòng khách và phòng ngủ trên tầng hai nhà của P tổng số 248,5kg (Hai trăm bốn tám phẩy năm ki lô gam) pháo các loại (Dạng bánh và dạng pháo trứng).

Tại bản kết luận giám định số: 606/BKL-PTM ngày 05/02/2018, của Phòng Tham mưu Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh, thể hiện: 48 quả có hình dạng, kích thước tương tự nhau thu giữ của Lưu Văn X và Nguyễn Thế Đ là dạng pháo đơn (Có đầy đủ đặc tính của pháo nổ), tổng trọng lượng là 1,9kg (Một phẩy chín kilôgam); 248,5kg (Hai trăm bốn tám phẩy năm kilôgam) pháo các loại (Dạng bánh và dạng pháo trứng) thu giữ tại nhà ở của Nguyễn Văn P đều là pháo nổ và các loại pháo có đầy đủ tính năng của pháo nổ.

Bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS-ĐT ngày 12/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Nguyễn Văn P về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 08 năm đến 15 năm:

a)...

c) Pháo nổ từ 120 kilôgam trở lên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố; đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Văn P về tội: “Buôn bán hàng cấm”, theo điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự, đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, với mức hình phạt từ 09 đến 10 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/02/2018; đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 10 triệu đến 20 triệu đồng theo khoản 4 Điều 190 và Điều 35 Bộ luật Hình sự; đề nghị buộc bị cáo Phong phải nộp số tiền 900.000đ để tịch thu sung quỹ Nhà nước theo các điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, nên không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều tra hợp pháp.

[2]. Bị cáo Nguyễn Văn P khai nhận vào khoảng tháng 7/2017 đã thực hiện hành vi mua 250,4kg pháo các loại với giá 63.000.000đ về cất giấu tại nhà (Nơi ở) của bị cáo tại thôn B, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, mục đích để bán kiếm lời. Đến ngày 02/02/2018 P đã bán 1,9kg trong tổng số 250,4kg pháo cho các anh Lưu Văn X và Nguyễn Thế Đ với giá 900.000đ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của anh Lưu Văn X và anh Nguyễn Thế Đ là những người đã mua 48 quả pháo trứng, tổng trọng lượng 1,9kg của P, tại nhà của Phong thuộc thôn B, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 02/02/2018. Phù hợp với lời khai của những người chứng kiến ông Phạm Văn S, ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Tiến T. Ngoài ra còn phù hợp với các tài liệu khác như: Biên bản kiểm tra hành chính lập hồi 21 giờ 30 phút ngày 02/02/2018 đối với anh Lưu Văn X, anh Nguyễn Thế Đ và biên bản niêm phong đồ vật (48 quả pháo) thu giữ của Lưu Văn X và Nguyễn Thế Đ lập hồi 22 giờ 35 phút ngày 02/02/2018; phù hợp với Biên bản khám xét nơi ở của bị cáo Nguyễn Văn P lập hồi 00 giờ 30 phút ngày 03/02/2018 và biên bản niêm phong đồ vật tại nhà Nguyễn Văn P lập hồi 01 giờ 10 phút ngày 03/02/2018; phù hợp với sơ đồ và bản ảnh hiện trường ngày 03/02/2018; phù hợp với Bản kết luận giám định số: 606/BKL-PTM ngày 05/02/2018, của Phòng Tham mưu Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh, thể hiện: 48 quả có hình dạng, kích thước tương tự nhau thu giữ của Lưu Văn X và Nguyễn Thế Đ là dạng pháo đơn (Có đầy đủ đặc tính của pháo nổ), tổng trọng lượng là 1,9 kg (Một phẩy chín kilôgam); 248,5kg (Hai trăm bốn tám phẩy năm kilôgam) pháo các loại (Dạng bánh và dạng pháo trứng) thu giữ tại nhà ở của Nguyễn Văn P đều là pháo nổ và các loại pháo có đầy đủ tính năng của pháo nổ.

Với hành vi mua 250,4 kg pháo các loại với giá 63.000.000đ về cất giấu tại nhà (Nơi ở) của bị cáo tại thôn B, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, mục đích để bán kiếm lời. Trong đó, ngày 02/02/2018 P đã bán 1,9kg trong tổng số 250,4kg pháo cho các anh Lưu Văn X và Nguyễn Thế Đ với giá 900.000đ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội: “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS-ĐT ngày 12/3/2018, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với bị cáo và các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý Nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh và lưu thông hàng hóa trong đó có pháo nổ là loại mà Nhà nước cấm sản xuất và buôn bán. Ngoài ra còn gây mất trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử phạt với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét nhân thân của bị cáo cho thấy: Bị cáo là người trưởng thành có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, nhưng không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân chỉ vì mục đích kiếm lời, bất chấp các quy định của pháp luật mà đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa gia đình bị cáo xuất trình Huy chương kháng chiến hạng nhì của ông Nguyễn Văn N là bố đẻ của bị cáo, cho nên, áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng, các vấn đề khác và về án phí:

Toàn bộ số pháo gửi giám định, Cơ quan giám định đã giám định hết, nên không đề cập giải quyết.

Số tiền 900.000đ bị cáo bán cho anh Lưu Văn X và Nguyễn Thế Đ chưa giao nộp trong quá trình điều tra, nhưng ngày 27/4/2018 gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, đây là tiền do hành vi phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Liên quan trong vụ án có anh Lưu Văn X và Nguyễn Thế Đ có hành vi tàng trữ pháo để sử dụng, nhưng số lượng ít, chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thị xã Đông Triều đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không xem xét giải quyết.

Theo lời khai của bị cáo, thì số pháo thu giữ của Phong là do P mua của anh Vũ Chí C, trú tại thôn B, xã B, thị xã Đ, quá trình điều tra không đủ căn cứ kết luận, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 03/02/2018.

Áp dụng: Khoản 4 Điều 190 và khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Văn P 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002897, ngày 27/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra-Công an Đông Triều;
- Nhà tạm giữ Công an TX. Đông Triều;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Quốc Nam